

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở Khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế huyện Trảng Bom
2. Địa chỉ: Thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Đức Phước	001257/ĐNAI - CCHN; 987/QĐ-SYT; 868/QĐ-SYT; 265/QĐ-TTYT.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng cơ bản.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Giám đốc/ chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng cơ bản.		
2	Nguyễn Quang Tuấn	006904/ ĐNAI - CCHN 919/QĐ-SYT; 163/QĐ-TTYT.	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi; Thực hiện kỹ thuật: Đo và đọc điện não; Đo và đọc lưu huyết não; Điện tâm đồ; Siêu âm.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Phó Giám đốc; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi; Thực hiện kỹ thuật: Đo và đọc điện não; Đo và đọc lưu huyết não; Điện tâm đồ; Siêu âm.		
3	Phạm Đức Thiện	005925/ ĐNAI - CCHN, 342/QĐ-SYT; 1710/QĐ-SYT; 480/QĐ-SYT; 316/QĐ-TTYT.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh: XQuang; Khám bệnh, chữa bệnh nội soi tiêu hóa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh: siêu âm; Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Phó Giám đốc; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh: XQuang; Khám bệnh, chữa bệnh nội soi tiêu hóa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh: siêu âm; Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.		

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vi trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Ngô Văn Thược	006898/ĐNAL-CCHN; 916/QĐ-SYT; 165/QĐ-TTYT; 266/QĐ-TTYT; 1085/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Thực hiện kỹ thuật: Đọc điện tâm đồ và siêu âm; Thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng cơ bản; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng phòng Tổ chức Hành chính; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Thực hiện kỹ thuật: Đọc điện tâm đồ và siêu âm; Thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng cơ bản; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
5	Văn Thị Hạnh	006897/ĐNAL-CCHN; 1664/QĐ-SYT; 206/QĐ-TTYT; 312/QĐ-TTYT;	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh: siêu âm tổng quát, Xquang, CT.Scanner; siêu âm sản phụ khoa; Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Phó phòng Kế hoạch Nghiệp vụ/Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản; Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh: siêu âm tổng quát, Xquang, CT.Scanner; siêu âm sản phụ khoa; Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.		
6	Nguyễn Văn Thao	006895/ĐNAL-CCHN; 730/QĐ-TTYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại chấn thương chỉnh hình; Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng khoa Ngoại tổng hợp; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại chấn thương chỉnh hình. Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.		
7	Vòng Hồ Ngọc Thành	010871/ĐNAL-CCHN; 314/QĐ-TTYT.	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng khoa Y học Cổ truyền- Phục hồi chức năng/ chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/ Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.		

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vi trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
8	Phạm Đức Thắng	0007678/ĐNAI-CCHN; 914/QĐ-SYT; 307/QĐ-TTYT; 168/QĐ-TTYT;	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng; Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản; Thực hiện kỹ thuật: nội soi mũi xoang; Siêu âm tổng quát; Siêu âm tim.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng khoa Khám bệnh Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng; Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản; Thực hiện kỹ thuật: nội soi mũi xoang; Siêu âm tổng quát; Siêu âm tim.		
9	Nguyễn Thị Kim Cúc	000790/ĐNAI-CCHN; 328/QĐ-SYT.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức.		
10	Vương Quốc Đạt	002096/ĐNAI-CCHN; 181/QĐ-TTYT; 313/QĐ-TTYT.	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp; Thực hiện kỹ thuật: thận nhân tạo, chuyên khoa hồi sức tích cực chống độc, Siêu âm; Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp; Thực hiện kỹ thuật: thận nhân tạo, chuyên khoa hồi sức tích cực chống độc, Siêu âm; Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản. Khoa Hồi sức cấp cứu		
11	Trần Thương Hoài Vũ	005932/ĐNAI-CCHN; 192/QĐ-TTYT.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp; Thực hiện kỹ thuật: Siêu âm tổng quát	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng khoa Nội Nhi Nhiễm Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp; Thực hiện kỹ thuật: Siêu âm tổng quát		
12	Châu Thanh Hòa	0009530/ĐNAI-CCHN; 808/QĐ-SYT; 169/QĐ-TTYT; 311/QĐ-TTYT.	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Mắt; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội Nhi; Thực hiện các kỹ thuật siêu âm nhãn khoa, đo khúc xạ, phẫu thuật mộng thịt. Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Phó khoa Khám bệnh Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Mắt; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội Nhi; Thực hiện các kỹ thuật siêu âm nhãn khoa, đo khúc xạ, phẫu thuật mộng thịt. Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.		

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
13	Nguyễn Thị Kim Nhung	005934/ĐNAI-CCHN; 208/QĐ-TTYYT.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh phụ sản Thực hiện kỹ thuật chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh (Xquang, siêu âm tổng quát, CT- Scanner).	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh phụ sản Thực hiện kỹ thuật chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh (Xquang, siêu âm tổng quát, CT- Scanner). Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản		
14	Cao Văn Hòa	0008817/ĐNAI-CCHN 1166/QĐ-SYT 946/QĐ-TTYYT.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu; Thực hiện kỹ thuật nội soi dạ dày - tá tràng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu Thực hiện kỹ thuật nội soi dạ dày - tá tràng		
15	Nguyễn Thị Thùy	0009448/ĐNAI-CCHN; 187/QĐ-TTYYT.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Thực hiện kỹ thuật: Điện tâm đồ (ECG).	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Thực hiện kỹ thuật: Điện tâm đồ (ECG).		
16	Nguyễn Thị Vang	006896/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
17	Lê Thị Tính	0007679/ĐNAI-CCHN; 918/QĐ-SYT; 178/QĐ-TTYYT.	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Thực hiện kỹ thuật: Đọc điện tâm đồ và sơ bộ siêu âm tim mạch.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Thực hiện kỹ thuật: Đọc điện tâm đồ và sơ bộ siêu âm tim mạch.		
18	Trương Thị Hoàn	005936/ĐNAI-CCHN; 306/QĐ-TTYYT.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.		

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
19	Trần Thị Hiến	012472/ĐNAI-CCHN; 188/QĐ-TTYYT. 137/QĐ-SYT;	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát . Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học gia đình	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần.	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát thực hành. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học gia đình	Sáng 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút Từ thứ 7 đến chủ nhật hằng tuần. Tại Phòng khám đa khoa Quốc tế Long Bình - CN Bàu Xéo trừ ngày trực, ngày làm bù lễ tại Trung tâm Y tế Trảng Bom	
20	Lê Minh Nam	14435/TH-CCHN; 184/QĐ-TTYYT; 310/QĐ-TTYYT.	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật: thận nhân tạo. Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật: thận nhân tạo. Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.		
21	Vũ Thị Thanh Hằng	005806/ĐNAI-CCHN; 947/QĐ-TTYYT; 454/QĐ-TTYYT.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo, Siêu âm tổng quát; Thực hiện kỹ thuật: siêu âm tim.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo, Siêu âm tổng quát; Thực hiện kỹ thuật: siêu âm tim.		
22	Phạm Văn Dũng	- 005942/ĐNAI-CCHN; - 202/QĐ-TTYYT.	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; - Thực hiện kỹ thuật Ngoại tổng quát, phẫu thuật điều trị bệnh Trĩ Longo.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; - Thực hiện kỹ thuật Ngoại tổng quát, phẫu thuật điều trị bệnh Trĩ Longo.		
23	Nguyễn Đức Công	- 005933/ ĐNAI - CCHN; - 203/QĐ-TTYYT. - 662/QĐ-TTYYT.	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; - Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật viên Ngoại chấn thương chỉnh hình; - Thực hiện kỹ thuật siêu âm bụng tổng quát.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; - Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật viên Ngoại chấn thương chỉnh hình ; - Thực hiện kỹ thuật siêu âm bụng tổng quát.		
24	Nguyễn Thế Quyền	- 0009526/ĐNAI-CCHN; - 1191/QĐ-SYT; - 172/QĐ-TTYYT.	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt. - Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh (Xquang, siêu âm, CT- Scanner).	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt. - Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh (Xquang, siêu âm, CT- Scanner).		

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
25	Trịnh Ngọc Duy	- 005946/ĐNAI - CCHN; - 428/QĐ-TTYP; - 308/QĐ-TTYP.	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; - Khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp; Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát. - Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; - Khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp; Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát. - Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.		
26	Phạm Như Tính	005947/ĐNAI - CCHN; 629/QĐ-TTYP; 429/QĐ-TTYP; 315/QĐ-TTYP.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp; Thực hiện kỹ thuật: thận nhân tạo cơ bản; Thực hiện kỹ thuật: siêu âm tổng quát, quản lý hen và bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính trong cộng đồng; Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp; Thực hiện kỹ thuật: thận nhân tạo cơ bản; Thực hiện kỹ thuật: siêu âm tổng quát, quản lý hen và bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính trong cộng đồng; Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.		
27	Nguyễn Thị Hồng Giang	- 002331/ĐNAI - CCHN; - 661/QĐ-TTYP. - QĐ số 1288/QĐ-SYT ngày 31/10/2023	- Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa. - Kỹ thuật thực hành đọc điện tâm đồ. - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa truyền nhiễm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	- Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa. - Kỹ thuật thực hành đọc điện tâm đồ. - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa truyền nhiễm		
28	Nguyễn Thị Thanh Thúy	- 014411/ĐNAI - CCHN ; - 151/QĐ-TTYP; - 309/QĐ-TTYP.	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa. - Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo. -Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa. - Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo. -Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ cơ bản.		
29	Nguyễn Thị Lệ Uyên	- 010965/ĐNAI - CCHN;	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
30	Lê Thị Thanh Phương	- 014738/ĐNAI - CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vi trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
31	Thân Văn Quân	- 014666/ĐNAI – CCHN - 551/QĐ-TTYY; - 663/QĐ-TTYY.	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - Kỹ thuật nội soi dạ dày- tá tràng, nội soi đại tràng, trực tràng, nội soi âm đạo. - Siêu âm tổng quát	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần.	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - Kỹ thuật nội soi dạ dày- tá tràng, nội soi đại tràng, trực tràng, nội soi âm đạo. - Siêu âm tổng quát	Sáng 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút Từ thứ 7 đến chủ nhật hằng tuần. Tại Phòng khám Quốc tế Long Bình cơ sở Trảng Bom trừ ngày trực tại Trung tâm Y tế Trảng Bom	
32	Lê Xuân Hiệp	- 011167/ĐNAI - CCHN; - 192/QĐ-TTYY	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; - Khám bệnh, chữa bệnh lao.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; - Khám bệnh, chữa bệnh lao.		
33	Trần Bá Khôi	- 0007400/ĐNAI- CCHN; - 743/QĐ-SYT; - 192/QĐ-TTYY.	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; - Khám bệnh chuyên khoa y học gia đình; - Khám bệnh, chữa bệnh lao.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	- Phụ trách phòng Dân số - Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; - Khám bệnh chuyên khoa y học gia đình; - Khám bệnh, chữa bệnh lao.		
34	Hà Ngọc Hoàng	- 0009455/ĐNAI- CCHN; - 07/QĐ-TTYY.	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội - Khám bệnh, chữa bệnh: bệnh lao	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	- Trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội - Khám bệnh, chữa bệnh: bệnh lao		
35	Vũ Trọng Lý	- 000412/ĐNAI- GPHN;	- Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	- Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa.		
36	Nguyễn Thị Hồng Anh	- 011576/ĐNAI- CCHN;	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền. Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		
37	Trần Thị Hằng Nga	- 015644/ĐNAI- GPHN	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền. Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		
38	Nguyễn Thị Tư	- 015641/ĐNAI- GPHN;	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền. Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
39	Võ Thị Hồng Nhung	- 010631/ĐNAI-GPHN;	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
40	Châu Thị Cuối	015475 /ĐNAI-CCHN; 608/QĐ-TT YT.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ		
41	Lương Nhật Anh	- 000264/ĐNAI-CCHN	- Chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa		
42	Lê Thị Tuyết	- 000152/ĐNAI-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	- Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút - Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút - Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa		
43	Nguyễn Văn Tá	005135/ĐNAI-CCHN; 732/QĐ-TT YT	Khám chữa, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám chữa, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát.		
44	Nguyễn Thị Thùy Phúc	001425/ĐNAI - CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; Thực hiện siêu âm thực hành, chẩn đoán hình ảnh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; Thực hiện siêu âm thực hành, chẩn đoán hình ảnh		
45	Bùi Thị Tâm	015045/ĐNAI - CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng;	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Bác sĩ: Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng;		
46	Chu Thị Hoài	003272/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng		
47	Vệ Thị Song An	003021/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng phòng Điều dưỡng; Điều dưỡng		

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
48	Nguyễn Thị Tuyết Mai	012713/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng		
49	Nguyễn Thị Thanh Thiện	006837/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn; Điều dưỡng		
50	Vũ Thị Lệ	003024/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn; Điều dưỡng		
51	Vũ Thị Thủy	012953/ĐNAI-CCHN;	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Y sĩ: Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường		
52	Nguyễn Thị Hồng Trân	003001/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng khoa Xét nghiệm; Chuyên khoa xét nghiệm		
53	Nguyễn Thị Nam Phương	006828/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Kỹ thuật viên trưởng khoa xét nghiệm;		
54	Trần Nguyên Vương	0007065/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Chuyên khoa Xét nghiệm;		
55	Tạ Thị Kim Anh	006835/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Chuyên khoa Xét nghiệm;		
56	Nguyễn Thị Hồng Huyền	011482/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Chuyên khoa Xét nghiệm;		
57	Đinh Thị Minh Linh	014024/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Kỹ thuật viên Xét nghiệm;		

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
58	Dương Đức Quang	014081/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Kỹ thuật viên Xét nghiệm;		
59	Hồ Thị Xuân Thu	047728/HCM-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần	Kỹ thuật viên Xét nghiệm;		
60	Lương Thị Nhung	005944/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng		
61	Trần Ngọc Đồng Xuân	003047/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
62	Bùi Thị Thùy Linh	005949/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
63	Vũ Thị Nụ	005878/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
64	Hoàng Thị Lý	006834/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
65	Đặng Thị Dương	010738/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
66	Nguyễn Thị Nga	015252/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
67	Hà Thị Thương	110647/CCHN-BQP	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
68	Nguyễn Giang Nam	005874/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
69	Bùi Thị Hoa	005954/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
70	Vũ Thị Lừng	0009186/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
71	Lê Thị Thanh Hào	0008287/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
72	Nguyễn Thị Duyên	0008285/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
73	Mai Thị Hồng Hương	004369/ĐNAI-CCHN 933/QĐ-SYT	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên khúc xạ	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Phụ trách điều dưỡng khoa Khám bệnh; Điều dưỡng; Kỹ thuật viên khúc xạ		
74	Lại Thị Thu Duyên	003036/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
75	Nghiêm Thị Mão	005868/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
76	Trương Thị Linh	002830/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
77	Trần Thị Hiền Trang	010629/ĐNAI-CCHN 942/QĐ-TT YT	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo		

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
78	Hoàng Thị Thảo Nguyên	004091/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
79	Trần Thị Nhung	005880/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
80	Trương Thị Thu Thảo	0008284/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
81	Phạm Thị Duy Lành	005930/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Y sĩ răng trẻ em;		
82	Triệu Thy Hiệp	005927/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Y sĩ răng trẻ em;		
83	Bùi Thị Mẫn	0008727/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng		
84	Nguyễn Thị Nga	0005095/BD-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
85	Tạ Thị Như Quỳnh	003039 ĐNAI-CCHN; QĐ số 297/QĐ-SYT	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức		
86	Nguyễn Thị Lương	006315/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
87	Phạm Thị Nga	014897/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
88	Nguyễn T. Ánh Tuyết	003037/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng		
89	Trần Văn Lợi	015346/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
90	Trần Lê Chinh	002839/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
91	Chu Đình Tư	002831/ĐNAI - CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Y sĩ: Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường		
92	Nguyễn Bá Thọ	0008728/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
93	Đinh Ngọc Mạnh	006829/ ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Kỹ thuật viên trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh; Kỹ thuật viên hình ảnh y học		
94	Trương Quốc Vương	014178/ ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Kỹ thuật viên hình ảnh y học;		
95	Phạm Viết Quỳnh	014624/ ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Kỹ thuật viên hình ảnh y học;		
96	Nguyễn Thị Lê	005879/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
97	Nguyễn Thị Hà	002824/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
98	Trần Thị Hiền	0008729/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
99	Lê Thị Thanh Thủy	005931/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng;	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng;		
100	Trần Văn Trịnh	005929/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng		
101	Trịnh Thị Kim Chiên	003028/ĐNAI - CCHN 199/QĐ-TTYP	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật chăm sóc bệnh nhân lọc máu và kỹ thuật vận hành máy thận nhân tạo.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng trưởng Khoa Hồi sức Cấp cứu Thực hiện kỹ thuật chăm sóc bệnh nhân lọc máu và kỹ thuật vận hành máy thận nhân tạo.		
102	Nguyễn Thị Thủy	002823/ĐNAI - CCHN; 628/QĐ-TTYP	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật chăm sóc bệnh nhân lọc máu và kỹ thuật vận hành máy thận nhân tạo.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật chăm sóc bệnh nhân lọc máu và kỹ thuật vận hành máy thận nhân tạo.		
103	Tạ Thị Mai	0009767/ĐNAI - CCHN; 933/QĐ-TTYP.	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật chăm sóc bệnh nhân chạy thận nhân tạo.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật chăm sóc bệnh nhân chạy thận nhân tạo.		
104	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	002834/ĐNAI - CCHN 938/QĐ-TTYP	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật chăm sóc bệnh nhân chạy thận nhân tạo.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật chăm sóc bệnh nhân chạy thận nhân tạo.		
105	Nguyễn Thị Thu Hằng	013142/ĐNAI - CCHN; 934/QĐ-TTYP.	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng thận nhân tạo	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng thận nhân tạo		
106	Nguyễn Khắc Tuấn	011402/ĐNAI - CCHN; 935/QĐ-TTYP.	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng thận nhân tạo	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng thận nhân tạo		
107	Thái Thị Hồng	002662/ĐNAI - CCHN 198/QĐ-TTYP	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật chăm sóc bệnh nhân lọc máu và kỹ thuật vận hành máy thận nhân tạo	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật chăm sóc bệnh nhân lọc máu và kỹ thuật vận hành máy thận nhân tạo		

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
108	Phạm Thị Thanh Hương	007106/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng		
109	Trần Thị Thủy	005935/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng		
110	Đinh Thị Diệu	013054/ĐNAI - CCHN; 152/QĐ-TTYYT	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo và chăm sóc bệnh nhân lọc máu	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo và chăm sóc bệnh nhân lọc máu		
111	Trương Thị Diệu	002838/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng		
112	Nguyễn Hồng Phúc	002841/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng		
113	Lê Thị Thu Hiền	005941/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng		
114	Nguyễn Thị Phương	005875/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng		
115	Trịnh Minh Đức	014693/ ĐNAI – CCHN,	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng		
116	Phan Thị Xuân Khánh	012378/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chuyên ngành phụ sản	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Phụ trách nữ hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản Hộ sinh		
117	Hoàng T.Thanh Quỳnh	006912/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng chuyên ngành phụ sản	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng chuyên ngành phụ sản		

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vi trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
118	Lý Ngọc Mỹ	012180/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh		
119	Nguyễn Ngọc Loan	006908/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh		
120	Lê Thị Hồng Thu	006913/ ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh		
121	Nguyễn T.Thanh Lương	006910/ ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh		
122	Nguyễn Thị Phương	002849/ ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh		
123	Vũ Thị Thu Hường	006909/ ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh		
124	Nguyễn Thị Dịu Hiền	006917/ ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh		
125	Trương Thị Thu Hà	006907/ ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh		
126	Lê Thị An	000201/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh		
127	Trần Thị Phúc	012370/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh		

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vi trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
128	Trương Thị Thảo Nguyên	110584/CCHN-BQP	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh		
129	Nguyễn Thị Kim Hạnh	003035/ ĐNAI - CCHN 688/QĐ-TTYYT	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu - phục hồi chức năng.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng trưởng Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu - phục hồi chức năng.		
130	Phạm Thị Oanh	000166/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Y sĩ: Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
131	Võ Thị Thu Vần	005943/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Y sĩ: Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
132	Mang Thị Thanh Hằng	012938/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu		
133	Cao Thị Diễm Phương	005871/ ĐNAI – CCHN; 174/QĐ-SYT	KTV Gây mê hồi sức, Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức Điều dưỡng		
134	Tạ Chiêu Hoàng	003041/ ĐNAI - CCHN;	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Phụ trách Điều dưỡng Khoa Nội Nhi Nhiễm; Điều dưỡng		
135	Trương Minh Kha	005928/ ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên phục hình răng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Kỹ thuật viên phục hình răng		
136	Trần Văn Thọ	015345/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng		
137	Trần Văn Thành	0007064/ ĐNAI - CCHN	KTV Xquang	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	KTV Xquang		

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
138	Nguyễn Thị Thúy Vy	0009612/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng		
139	Ngô Thị Ánh Tuyết	004173/ĐNAI - CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Y sĩ: Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường		
140	Lưu Lý Hoàng Huynh	012268/ĐNAI - CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Y sĩ: Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường		
141	Nguyễn Thị Hằng	014362/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng		
142	Lê Minh Quyết	015436/ĐNAI - CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Bác sĩ; Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng;		
143	Lê Kim Long	15396/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Y sĩ: Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
144	Bùi Hữu Đặng	015342/ĐNAI - CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Y sĩ: Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường		
145	Tạ Thị Kim Quyên	015483/ĐNAI - CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Y sĩ: Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường		
146	Nguyễn Thị Hà	011872/ĐNAI - CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Y sĩ: Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
147	Nguyễn Thành Lê	0009376/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Y sĩ: Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
148	Nguyễn Hồng Minh Phúc	014621/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
149	Nguyễn Hồng Ngọc	012720/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Y sĩ: Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		

Tràng Bom, ngày 04, tháng 12 năm 2024

NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT



Ghi chú:

- Ngoài thời gian làm việc như trên, bác sỹ, nhân viên y tế sẽ làm thêm giờ theo sự phân công của Ban Giám đốc đơn vị;
- Đơn vị sẽ bố trí thời gian nghỉ cho người hành nghề đảm bảo thời gian làm việc theo đúng quy định của Luật lao động.

NGUYỄN ĐỨC PHƯỚC